

● TIỂU THUYẾT CÔNG GIÁO



QUỶ XUNG TỘI

Kỳ 52

MA VĂN LIÊU

Chuyện “Hai cô gái bị vong”. Phần 14 kỳ 52

...
Vừa về đến nhà, việc đầu tiên của hai phụ nữ là hỏi han xem xét ngay tình trạng của hai cô con gái hôm qua và hôm nay như thế nào.

Những người hàng xóm tề tựu đông đủ trong nhà chị Hương vừa để kể những chuyện “động trời” vừa xảy ra cho hai cô gái xinh đẹp con của chị Hương, vừa để nghe hai chị Hải, Hương thuật lại kết quả chuyến “đi thầy” mà hai người vừa hoàn thành.

Vừa gặp hai chị, các bà đưa nhau giành kể trước khi nghe hai phụ nữ nói; theo đó, hai cô gái con chị Hương vào sáng hôm qua, sau khi hai chị rời khỏi nhà vài giờ, bỗng đồng loạt nhức đầu như bị búa bổ và đau bụng như phụ nữ sắp đẻ. Cả hai cô gái đều la hét dữ dội, la hét đến ầm ĩ cả xóm, có thể nói “đầu trên xóm dưới” đều nghe.

Chị Hương hỏi hai con chị lâm bệnh chính xác vào giờ nào. Các bà thì nhau kể bà thì nói lúc 9 giờ, bà thì nói lúc 10 giờ sáng v.v...

Chị Hải nói với chị Hương:

- *Đúng vào cái giờ cô Bảy chữa bệnh cho chúng nó.*

Chị Hương hỏi các bà:

Rồi sao nữa?

Các bà lại đưa nhau kể hai cô gái đưa ôm đầu chạy khắp nhà, đưa ôm bụng nằm lăn ra sàn nhà... ồn ào inh ỏi “đậy” hết cả xóm.

Nói tóm gọn là như vậy kỳ thực, bà hàng xóm nào cũng nhiệt tình kể, cho nên hai chị Hải, Hương nghe không đầu không đuôi, cũng chẳng rõ ràng gì, vì bà này đang cong môi kể thì bà kia bêm mép chêm vào, lại trong lúc bà khác kể thì bà nọ đập vai chị Hương để kéo chị nghe mình, chị Hải cũng hết quay đầu nghe bà này nói vài câu xong lại phải quay mặt lại nghe bà kia mấy chữ. Trời sinh đàn bà nói không biết mệt. Cuối cùng, vì cũng là phụ nữ, có chung một ngôn ngữ cho nên hai chị Hải, Hương cũng nắm bắt được hết hiệu được ngọn nguồn những chuyện “động trời” xảy ra trong thời gian hai chị vắng nhà. Người ta bảo: “*nơi nào có ba phụ nữ ngồi lại với nhau, nơi ấy hóa thành cái chợ*”... quả không sai! Các ông hàng xóm ngồi xa xa -nhìn các bà các cô- cứ cười là cười, tội nghiệp cho hai cô bé mắt nai tơ tròn xoe đen tuyền như hột nhãn cứ bẽn lễn vì mọi người xúm nhau kể những chuyện không hay không đẹp về mình. Hai cô bé hét đi lên nhà trên lại đi xuống nhà bếp, hết lấy nước lại lấy trà, không quên lấy khăn ướt cho mẹ, cho dì Hải lau mặt cũng là để che giấu sự ngượng ngùng dễ thương.

Theo nhiều lời thuật lại thì vẫn chưa hết!

Sau gần một giờ đồng hồ bị vật vã, hai cô gái tự khỏi bệnh mà không do thuốc men hay phương ngoại gì.

Hàng xóm chưa hết vui mừng thì vào lúc chiều tối khoảng 7 giờ, hai cô bé lại trở nặng, đồng loạt la hét vang trời, xé quần xé áo, chạy xuống sông định nhảy xuống dòng nước đang “lớn” (gọi là “nước lớn” tức là thủy triều dâng trên sông) để tự vẫn... mỗi cô gái phải đến 3 người đàn bà khỏe mạnh ôm giữ mới xuê ngăn được hành động điên rồ ấy.

Khi đã hết cách, hàng xóm kể lo săn sóc, người lo đi báo tin, kẻ khác nghĩ ra thuốc thang, các ông, vì điềm tính hơn, ngồi tính kế.

Trong số những người đi báo tin kêu gọi sự giúp đỡ, có một người nghĩ ra một phương kế lạ, nhưng hiệu quả không ngờ, đó là chạy xuống nhà thờ cầu khẩn ngay cha sở Luca.

Đến đây xin nhắc lại: đây là câu chuyện do chính cha Luca kể cho thầy Thờ và tôi – tác giả- nghe. Chúng ta cùng nhau nghe cha kể tiếp:

Cha sở (tức cha Luca) bảo người đàn bà hàng xóm – người đưa tin- kể lại hết đầu đuôi sự việc theo như bà ta đã biết được. Sau khi nghe, cha sở trừ đầu trừ đuôi, lọc bớt những chi tiết vụn vặt, vô lý, khó tin mà theo bản năng phụ nữ ở quê thường hay “thêm mắm dặm muối” vào cho câu chuyện có nhiều sức thuyết phục... cha sở suy nghĩ một lúc rồi mặc vội chiếc áo soutan (áo dòng đen), không quên cho vào túi áo một lọ nhỏ đựng đầy nước thánh, cây Thánh giá nhỏ có tượng Chúa đóng đinh, dây stola (1) rồi đóng cửa phòng đi theo bà hàng xóm tên bà Bích “bánh bông lan” đến nhà chị Hương.

Từ xa đã nghe ồn ào, khi còn cách nhà chị Hương khoảng năm bảy chục thước, cha sở đã nghe ồn ào kiểu huyên náo rất khó tả. Khi còn cách nhà chị Hương khoảng vài căn nhà – nhà ở quê có luôn vườn nhỏ-, cha sở nghe không phải chỉ tiếng la hét của hai cô gái, mà còn có nhiều tiếng la hét của đám thanh niên xen lẫn, đặc biệt có cả tiếng ồn đục bị “bể giọng” của một cậu bé đang bước vào tuổi dậy thì nữa. Ngạc nhiên quá, cha sở dừng lại hỏi bà Bích “bánh bông lan”:

- *Có phải chị nói hai cô gái con chị Hương?*

Bà Bích đáp:

- *Thưa cha phải. Hai đứa con gái con dì Hương.*

Cha sở hỏi gạn thêm:

- *Chỉ có hai cô bé ấy thôi phải không?*

Bà Bích trố mắt thưa:

- *Dạ phải! Chỉ có hai đứa ấy thôi ạ! Sao cha hỏi vậy?*

Cha sở nói:

- *Vậy mà tại tôi nghe có cả tiếng la hét dữ dội, la hét cách sợ hãi vì đau đớn của những tay thanh niên nữa... Kia! Nghe không? Chị có nghe không?*

Bà Bích hơi hoảng:

- *Chúa Mẹ! Con có nghe thấy tiếng thanh niên gì đâu? Cha nghe sao vậy? Chỉ tiếng hai con bé... đâu có tiếng thanh niên nào đâu!*

Ngại cãi qua cãi lại, phần khác, cha sở nghĩ đã đến đây thì nên vào tận nơi sẽ rõ hơn. Cha nói:

- *Thôi đi tiếp đi chị Bảy! Rồi mọi việc sẽ rõ ngay thôi.*

Khi đến cổng sắp bước vào sân, cha sở không còn nghe tiếng đám thanh niên la hét inh ỏi ồn ào huyên náo khó chịu nữa, chỉ còn nghe tiếng hai cô gái trẻ la hét.

Bước hẳn vào sân, cha sở bị mọi người vây quanh. Biết ra bà Bích “bánh bông lan” có phương kế tìm đến cha sở ai cũng mừng, vì họ cho đó là phương kế hay chẳng ai dám nghĩ ra (2). Đang lúc bối rối mà cha sở đến thì họ mừng như thoát nạn. Họ thuật lại hết sự tình lần nữa cho cha sở nghe.

Không vào nhà vội, nhìn qua cửa ra vào lẫn các cửa sổ lớn đang mở toang, cha sở thấy dưới ánh đèn dầu, hai cô gái áo quần tả tơi, đầu tóc bù xù... đang giằng co và cầu xé với vài chàng thanh niên. Cha sở hỏi những người hàng xóm:

- *Đám thanh niên ấy là ai? Sao anh chị em không vào bên vực mà để cho đám ấy chọc gheo hai đứa nhỏ? Để vậy thì sao hai đứa không la không hét?*

Những người hàng xóm ngạc nhiên khi nghe cha sở hỏi như thế, họ hỏi vặn lại cha:

- *Thưa cha đâu có ai ngoài hai đứa với dì của nó. Cha nói sao vậy?*

Về lo lắng, mọi người nhao nhao hỏi cha sở:

- *Cha nói ai vậy?*

- *Đám thanh niên nào đâu?*

- *Ủa cha nhìn thấy cái gì lạ vậy thưa cha?*

...

Cha sở bồng rùng mình (3).

Qua cách hỏi, nhìn thái độ của cha, những người hàng xóm tinh ý đoán biết có chuyện gì đó ghê sợ hơn những gì họ biết được. Họ hỏi cha:

- *Thưa cha! Cha thấy có đám thanh niên phải không?*

Có người thều thào:

- *Có lẽ tội nó đó cha ơi! Chắc là tội vong đó!*

Các phụ nữ nhất loạt đứng nép người vào cha sở vì sợ hãi. Một giọng run run:

- *Sao bảo có hai thằng vong mà bây giờ lại có tới mấy thằng...*

Giọng một người đàn ông:

- *Hai thằng hay mấy thằng cũng đều như nhau. Nhưng có điều tại sao chúng ta không thấy mà chỉ cha sở nhìn thấy?*

Mọi người tự tìm chỗ để được ở gần cha sở do họ cảm thấy sợ hãi giống như đang thấy ma.

Cha sở suy nghĩ giây lát rồi quyết định bước vào hẳn trong nhà.

Thấy cha sở, hai cô gái càng la hét lớn hơn.

Thấy cha sở đi vào với dáng vẻ cương quyết tất cả những người hàng xóm khởi đầu là đàn ông, sau đó là đàn bà cùng theo vào.

Cha sở tiến đến bàn thờ của nhà chị Hương, tim đèn, cha đốt lên rồi quay lại những người hàng xóm nói:

- *Anh chị em đọc kinh và cầu nguyện theo tôi há!*

Vừa mới xuống làm đầu cha sở thấy một vong thanh niên lẹ làng nhảy qua cửa sổ, hấn phóng ra ngoài chạy trốn mất hút trong bóng đêm. Khi đọc đến nửa kinh: *“Chúng tôi lạy ơn Đức Chúa Thánh Thần”* thì vài vong khác nữa chui xuống bếp tìm đường chạy trốn.

Nghĩ rằng chỉ có vài ba vong thanh niên thôi, cha sở yên tâm đọc kinh tiếp. Đáng nói là sau khi đám vong thanh niên vừa trốn đi xong, hai cô gái dụi mắt tiếng la hét dần.

Nhưng khi khởi đầu đọc đến kinh Tin kính, câu kinh: *“Tôi tin kính Đức Chúa Giêsu Kitô là Con Một Đức Chúa Cha cùng là Chúa chúng tôi...”* từ trong buồng phóng ra 3 vong khác tóc tai dài ngoẵng, mặt đăm đăm trông rất khó chịu.

Hai cô gái đã bớt hẳn la hét, chỉ còn rên rĩ.

Khi cha sở rút từ trong túi áo soutan ra cây Thánh giá, cha giơ cây Thánh giá lên cao, cung nghênh giây lát rồi chiếu hết khắp nơi trong gian nhà, bỗng cha giật mình kinh hãi khi chợt phát hiện thấy một vong với hình hài to tướng vạm vỡ như con bò mộng, nước da đen bóng của một người da đen, không thể lầm đây là vong của một tên lính lê dương (4) da đen mặt rạch (5) cho nên trông nó thật dữ dằn hung tợn. Trong khi những vong khác vừa nghe đọc kinh đã tháo chạy và bỏ trốn một cách sợ hãi, thì tên vong này không bỏ chạy, cũng chẳng tỏ vẻ sợ sệt... chứng tỏ nó lý lợm, dữ dằn ra về một tay đầu sở thực sự. Thực vậy! Cung nghênh cây Thánh giá lên chiếu khắp nơi nó vẫn không hề hấn gì, đứng lì úp mặt vào cánh tay và khom người chịu trận, ý nó không muốn rời khỏi nơi này. Khoảng cách từ cha sở đến chỗ nó khoảng năm bảy thước, cha sở chiếu cây Thánh giá thẳng vào thằng vong ấy và giữ yên tư thế đó, ý cha muốn cho nó phải bỏ đi ngay, nhưng không, nó vẫn chây ì đứng đó, cúi gằm mặt trên cánh tay vắt ngang trán.

Những người hàng xóm đọc đi đọc lại câu cha sở dạy: *“Lạy Chúa Giêsu là Vua cai trị mọi loài, xin Chúa thống trị chúng con”* nhiều lần, trong lúc thấy cha sở cung nghênh cây Thánh giá cứ nhắm mãi vào một góc nhà thì họ biết chắc có gì bất ổn ở đó, họ sờn tóc gáy, nổi gai ốc cả lên càng đọc to hơn với giọng run sợ gần như hết vía; tội nghiệp! Trong số những người hàng xóm này có nhiều người ngoại đạo... bắt chắp! Lúc này họ đọc kinh như một giáo dân đạo dòng.

Khi cung nghênh Thánh giá một lúc, tên vong lính lê dương da đen mặt rạch ấy mới chịu cúi gằm đầu lê bước ra đi.

Hai cô gái bỗng không còn rên rĩ nữa, nằm lãn xuống nền nhà. Các phụ nữ xốc dậy lau chùi, rửa ráy, thay áo xống và ở lại với hai cô gái tới sáng, mọi người ai nấy đều vững tin các vong đã rời khỏi ngôi nhà, vì cha sở để lại chai nước thánh đặt bên cạnh cây Thánh giá với chiếc đèn sáng đứng chầu. Cha sở cẩn thận dặn: *“Chắc chắn sẽ không có gì xảy ra nữa. Còn giả sử khi hai cô gái lại rên rĩ hay la hét, hãy làm như cha đã làm và còn có thể ráy nước thánh khắp nhà”*.

Thật thế! Từ lúc cha sở ra về cho đến giờ, không có gì xảy ra, hai cô gái trở lại bình thường, có lúc tất cả những người hàng xóm lui về nhà chỉ để lại hai người canh giữ.

...

Nghe những người hàng xóm kể lại toàn bộ câu chuyện như thế, chị Hải chị Hương xanh lè hết cả mặt mày. Tuy nhiên, cùng lúc ấy cũng cảm thấy trong lòng nhẹ nhõm vì nghĩ nếu cô Bảy không

trị được vong, thì lần này thực đã có cách, cách mà cha sở làm hiệu nghiệm và có thể là chữa tận gốc.

Đến đây lòng chị Hương sao bỗng dấy lên nỗi niềm tin Chúa không thể tả. Còn chị Hải, tuy không nói nữa lời, nhưng trong thâm tâm đã tự nhủ: cái đạo mà người như cô Sáu cũng còn quá tin thì mình là ai mà không tin cho được! Và cả quyết: cả nhà chị phải theo đạo Chúa thôi!

(còn tiếp)

(1) Dây Các Phép (còn gọi là dây Stola theo tiếng Latinh: Stola) là một loại phẩm phục dành riêng cho những người đã lãnh nhận chức thánh trong giáo hội Kitô giáo, người đeo dây này thể hiện thẩm quyền của mình trong việc cử hành các bí tích. Dây Các Phép là một dải vải dài có hai vạt bằng nhau, với màu sắc thay đổi tùy theo mùa phụng vụ được đeo kèm theo các phẩm phục khác. Giám mục và linh mục quàng dây các phép lên sau cổ, thả hai vạt song song về phía trước ngực; phó tế thì đeo dây các phép từ vai trái chéo xuống hông bên phải, một vạt trước ngực và một vạt sau lưng (vì ở gần phía cuối hai vạt được nối lại với nhau).

(2) Tâm trạng giáo dân thời xưa sợ hay tránh lui tới với linh mục... người ta coi linh mục như “nhà giàu”, “quan quyền”, giáo dân là “nhà nghèo”, dân thường”.

(3) Khi sắp chạm trán hay đang chạm trán với những gì thuộc thế giới vô hình, xác thịt không chịu đựng nổi, xác thịt liền phản ứng tự vệ bằng cách rùng mình, nổi gai óc, sồn tóc gáy, sợ hãi v.v...

(4) Binh đoàn Lê dương Pháp (tiếng Pháp: Légion étrangère, tiếng Anh: French Foreign Legion-FFL) là một đội quân được tổ chức chặt chẽ, có chuyên môn cao, trực thuộc Lục quân Pháp. FFL hiện là lực lượng tổ chức tuyển mộ mạnh nhất thế giới thông qua Internet. Được thành lập năm 1831, đây là đơn vị đặc biệt của quân đội Pháp vì các binh sĩ của nó là những người nước ngoài tình nguyện chiến đấu cho nước Pháp (việc tuyển lính nước ngoài cho quân đội Pháp đã bị cấm từ sau năm 1830). Lê dương là một đội quân đánh thuê chuyên nghiệp. Nó thể hiện ở chỗ những người gia nhập không tuyên thệ trung thành với nước Pháp mà chỉ tuyên thệ trung thành với Binh đoàn Lê dương. Người ta không hỏi gì về quá khứ của người gia nhập mà chỉ đòi hỏi anh ta phải hoàn thành hợp đồng khi đã ký. Đã ký rồi thì không có đường lui. Nhiệm vụ ban đầu của Lê dương Pháp là bảo vệ và mở rộng các thuộc địa của Pháp, nhưng sau đó đội quân này đã trở thành một lực lượng quan trọng của quân đội Pháp tham chiến trong cả hai cuộc chiến tranh thế giới cũng như nhiều cuộc xung đột khác. Các binh sĩ của Binh đoàn Lê dương Pháp được gọi là các légionnaire. Chữ Légion vốn nguồn gốc từ Legio, một từ tiếng La tinh chỉ các binh đoàn chiến đấu La Mã thời cổ đại. Khi Pháp điều động lực lượng này sang tham chiến tại Việt Nam, người Việt Nam đã Việt hoá từ Legion thành ra Lê dương. Cái tên binh đoàn Lê dương dần dần trở nên quen thuộc từ đó.

(5) Ở Ghana, những người thổ dân thường tiến hành rạch mặt để tạo sẹo lồi. Tuy nhiên, những vết sẹo này không nhiều, chỉ cần vài vết là đã “đạt tiêu chuẩn” đối với họ. Trong khi đó, ở Nigeria, các thổ dân thường tạo sẹo không chỉ trên mặt mà còn bao phủ khắp cơ thể.

